

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đức;

Ông Lê Đình Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn C (Tên gọi khác: **N**), sinh năm 1996, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp V, xã H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp B, xã T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Võ Thị B; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 25-11-2019; bị tạm giữ ngày 26-11-2019, tạm giam ngày 29-11-2019 đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 45 phút, ngày 25-11-2019, Công an xã T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Nguyễn C (N) đang tàng trữ 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (nghi là chất ma túy) trong túi quần bên phải phía trước của C tại phòng trọ số 7, nhà trọ “M”, thuộc ấp B, xã T,

huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ thêm một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 25-11-2019, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên C gọi điện thoại cho người đàn ông tên “H” (Không rõ họ, tên, địa chỉ) để mua chất ma túy với giá 500.000 đồng, “H” đồng ý và hẹn đến cầu K, thuộc xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông khoảng 30 tuổi (Không rõ họ, tên, địa chỉ) để giao nhận chất ma túy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi mua 01 bịch chất ma túy, C bỏ chất ma túy vào túi quần bên phải phía trước rồi đi về phòng trọ, đến 20 giờ 45 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1749/KL-KTHS ngày 27-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bọc kín (Ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2705 gam.

Cáo trạng số 01/CT-VKSTrB ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Nguyễn C (N) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn C từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Nguyễn C (Tên gọi khác: N) là người nghiện ma túy nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25-11-2019, bị cáo đến cầu K, thuộc xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bịch chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi mua được chất ma túy, bị cáo để chất ma túy vào túi quần bên phải phía trước rồi đi về phòng trọ số 7, nhà trọ “M”, thuộc ấp B, xã T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, đến 20 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 1749/KL-KTHS ngày 27-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bọc kín (Ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2705 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn C (N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Từ hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội nghiêm trọng và gây nhiều hệ lụy cho xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là thương binh 2/4, được Nhà nước phong tặng huân chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh bị cáo C không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên “H” đã bán chất ma túy cho bị cáo C, hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo C, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong vụ số 1749/KL-KTHS (kí hiệu M) ngày 27-11-2019 có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định, sau khi giám định bên trong còn lại 0,1562 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu vàng, hiệu VIVO, số IMEI 1: 864655039701798, số IMEI 2: 864655039701780, sim số 056.9043.848 và 036.6725.021 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo C. Điện thoại di động này được bị cáo sử dụng để liên lạc mua chất ma túy về tàng trữ trái phép, điện thoại còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bật lửa màu xanh, 01 bật lửa màu vàng; 03 cây kéo bằng kim loại; 08 bịch nylon trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở, bên trong rỗng; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam, một đầu nhọn bên trong rỗng; 01 bình nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu đỏ, có gắn một ống hút màu trắng sọc xanh; 01 ống thủy tinh trong suốt dạng phễu là dụng cụ bị cáo C dùng cho việc sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn C (Bản photo) không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn C (Tên gọi khác: N) 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 25-11-2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm sung vào ngân sách nhà nước, gồm: 01 điện thoại di động màu vàng, hiệu VIVO, số IMEI 1: 864655039701798, số IMEI 2: 864655039701780, sim số 056.9043.848 và 036.6725.021 (đã qua sử dụng).

2.2. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ số 1749/KL-KTHS (kí hiệu M) ngày 27-11-2019 có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định, sau khi giám định bên trong còn lại 0,1562 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 bật lửa màu xanh, 01 bật lửa màu vàng;

- 03 cây kéo bằng kim loại;

- 08 bịch nylon trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở, bên trong rỗng; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn C (Bản phô-tô);

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam, một đầu nhọn bên trong rỗng;

- 01 bình nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu đỏ, có gắn một ống hút màu trắng sọc xanh;

- 01 ống thủy tinh trong suốt dạng phễu.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn C (Tên gọi khác: N) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Minh Thư